TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC G **THÀNH PHỐ H**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 407/2026/QĐST-HNGĐ	*Thành phố H, ngày 06 tháng 3 năm 2026*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC G - THÀNH PHỐ H

Căn cứ các Điều 397, 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 51, 54, 55 và 57 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Luật phí và lệ phí;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 – 12 – 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số: 302/2026/TLST–HNGĐ ngày 09 tháng 02 năm 2026 về yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

- Ông Đoàn Minh S, sinh năm 1955. Địa chỉ: Số 008b, Tầng A, Nhà N thuộc Chung cư K, khu phố C, phường H, Thành phố H.

- Bà Phan Thị V, sinh năm 1956. Địa chỉ: Số 008b, Tầng A, Nhà N thuộc Chung cư K, khu phố C, phường H, Thành phố H.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Hôn nhân giữa ông Đoàn Minh S và bà Phan Thị V là hôn nhân tự nguyện và hợp pháp được pháp luật công nhận theo Giấy chứng nhận kết hôn số 18/93, Quyển số: 01, ngày 12 tháng 4 năm 1993 của Ủy ban nhân dân xã T, huyện H, tỉnh B (nay là xã T, tỉnh L).

[2] Theo Đơn yêu cầu ghi ngày 29/12/2025 và Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 26/02/2026, ông Đoàn Minh S và bà Phan Thị V yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn. Con chung đã trưởng thành. Không yêu cầu Tòa án giải quyết về tài sản chung và nợ chung.

[3] Tòa án đã hòa giải đoàn tụ nhưng không thành. Xét thấy, ông Đoàn Minh S và bà Phan Thị V đã thực sự tự nguyện ly hôn, đã thỏa thuận về việc không chia tài sản chung.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận ông Đoàn Minh S và bà Phan Thị V thuận tình ly hôn.

Giấy chứng nhận kết hôn số 18/93, Quyển số: 01, ngày 12 tháng 4 năm 1993 của Ủy ban nhân dân xã T, huyện H, tỉnh B (nay là xã T, tỉnh L) hết hiệu lực.

- Về con chung: Có 01 con chung tên là Đoàn Trường S1, sinh ngày 03/10/1983 (đã trưởng thành).

- Về tài sản chung và nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: Ông Đoàn Minh S và bà Phan Thị V thuộc trường hợp được miễn nộp tiền tạm ứng án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND Khu vực G - TP.HCM;
- UBND xã T, tỉnh L;
- Phòng THADS Khu vực G - TP.HCM;
- Thi hành án Dân sự TP.HCM;
- Lưu hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN

Phan Thị Mộng Tuyền